

Số: 28 /KH-UBND

Cà Mau, ngày 26 tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 Khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Thực hiện Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 Khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn thể cán bộ và nhân dân.

- Bảo đảm hài hòa lợi ích, tạo động lực khuyến khích các bên liên quan tích cực tham gia công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường.

2. Yêu cầu:

- Tạo sự thống nhất trong toàn tỉnh về nhận thức và hành động trước tác động của biến đổi khí hậu, suy thoái tài nguyên thiên nhiên, thiên tai cực đoan, ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống người dân, sự phát triển bền vững.

- Các cấp, các ngành lãnh đạo, chỉ đạo đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Bố trí nguồn lực, kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện các giải pháp nêu trong kế hoạch, đồng thời tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, tài trợ quốc tế và các nguồn vốn hợp pháp khác.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 56-KL/TW đến cán bộ, công chức, viên chức các cấp và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng của công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ quan điểm mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03-6-2013 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Chương trình hành động số 27-CTr/TU, ngày 19-8-2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

2. Triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách và lồng ghép công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường vào trong quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành và địa phương:

- Đẩy mạnh việc thực hiện Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu; Chiến lược quốc gia về phòng, chống thiên tai; Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng của tỉnh Cà Mau đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chú trọng công tác phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở vị trí trung tâm của các quyết định phát triển, không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo sự phát triển bền vững.

- Thực hiện sàng lọc, lựa chọn dự án đầu tư phát triển phải dựa trên các tiêu chí về môi trường, hạn chế tối đa ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, các dự án phát triển kinh tế sử dụng lãng phí tài nguyên thiên nhiên, phát thải nhiều chất ô nhiễm, khí nhà kính, hủy hoại cảnh quan, sinh thái, gây ô nhiễm môi trường, gia tăng rủi ro thiên tai, nhất là vùng đầu nguồn nước, khu dân cư, vùng ven biển.

3. Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ môi trường; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở các ngành, các cấp và doanh nghiệp:

- Phòng ngừa, kiểm soát các dự án đầu tư có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường để ngăn ngừa các dự án có phát sinh chất thải khó xử lý.

- Tổ chức thẩm định công nghệ dự án trước khi thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường để kiểm soát việc sử dụng công nghệ lạc hậu và ngăn chặn việc nhập khẩu thiết bị, máy móc, phương tiện đã qua sử dụng tiềm ẩn các chất nguy hại, gây ô nhiễm môi trường.

- Kiểm soát chặt ô nhiễm môi trường từ hoạt động của các doanh nghiệp phát sinh chất thải ở trong và ngoài khu, cụm công nghiệp.

- Phân vùng theo mức độ ô nhiễm môi trường để có biện pháp quản lý chất lượng môi trường sống, sinh thái, cảnh quan. Tập trung xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là ô nhiễm không khí và nguồn nước thải, chất thải nguy hại, chất thải y tế nhằm cải thiện chất lượng môi trường sống. Chú trọng bảo vệ môi trường nông thôn, các khu vực có tính chất làng nghề và khu vực chăn nuôi tập trung.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chống rác thải nhựa trên địa bàn toàn tỉnh, hạn chế và tiến tới không sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần.

- Thực hiện phân loại chất thải tại nguồn, hoàn thiện hệ thống thu gom rác thải, đẩy mạnh việc tái chế, tái sử dụng chất thải, hạn chế chôn lấp rác thải. Xử lý triệt để tình trạng ô nhiễm ở các bãi thải gần khu tập trung dân cư, không để người dân sinh sống tại các khu vực lân cận bức xúc, khiếu kiện do ô nhiễm bãi thải gây ra.

- Tăng cường hệ thống quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở địa phương từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã. Đầu tư hoàn thiện hệ thống quan trắc để nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh quản trị môi trường trong các doanh nghiệp, bố trí nhân lực có chuyên môn để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường tại cơ sở.

- Tăng cường năng lực dự báo, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố môi trường. Trang bị hệ thống cảnh báo sớm các sự cố môi trường, bao gồm hệ thống máy móc thiết bị, chương trình nghiên cứu, thiết lập cơ sở dữ liệu,... ở vùng có nguy cơ xảy ra thiên tai, sự cố môi trường.

4. Hoàn thiện các công trình phục vụ ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng; sử dụng có hiệu quả tài nguyên và hợp tác quốc tế trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Đầu tư hoàn thiện và nâng cấp hệ thống đê biển, đê bao chắn sóng, gia cố bờ bao các công trình chống sạt lở ven sông, ven biển, bãi bồi, hệ sinh thái rừng ngập mặn, ngọt, nhằm bảo vệ được các hệ sinh thái vừa bảo vệ được nguồn lợi thủy sản, tăng tính đa dạng sinh học cho khu vực; rà soát, hỗ trợ di dời dân ra khỏi các vùng có nguy cơ cao sạt lở bờ sông, bờ biển và các nguy cơ thiên tai khác. Phát triển hệ thống thủy lợi, nâng cao khả năng tưới, tiêu nước cho các vùng thường xuyên bị hạn hán, xâm nhập mặn.

- Phát triển đồng bộ và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn năng lượng, nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng tự nhiên. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) và sản xuất sạch hơn.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả sử dụng nước, ngăn chặn xu hướng suy giảm tài nguyên nước, khuyến khích sử dụng tiết kiệm nước ngọt.

- Tăng cường quản lý và bảo vệ rừng tự nhiên, tăng diện tích rừng trồng, kết hợp khai thác các giá trị kinh tế của rừng để góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế ở các địa phương có rừng.

- Tăng cường nâng cao hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn lực của cộng đồng quốc tế trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu. Thực hiện các cam kết về giảm phát thải khí nhà kính; đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư trong nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

5. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và phối hợp hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu, mô hình bảo vệ môi trường:

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, đấu tranh phòng, chống tội phạm về tài nguyên, môi trường; kết hợp xử lý hành chính, hình sự với áp dụng công cụ kinh tế, thị trường để đảm bảo thực thi hiệu quả chính sách, pháp luật.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan vận động người dân tích cực tham gia các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

- Tăng cường công tác phòng ngừa, kiểm soát chặt các dự án đầu tư có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường để ngăn ngừa các dự án có phát sinh chất thải khó xử lý. Tập trung xử lý ô nhiễm nước thải, môi trường không khí và chất thải nguy hại nhằm cải thiện chất lượng môi trường sống.

- Quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả sử dụng nước, ngăn chặn xu hướng suy giảm tài nguyên nước, khuyến khích sử dụng tiết kiệm nước ngọt.

- Đầu tư hoàn thiện hệ thống quan trắc để nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tham mưu cấp thẩm quyền nâng cấp hệ thống đê biển, đê bao chắn sóng, các công trình chống sạt lở ven sông, ven biển, bảo vệ được các hệ sinh thái và nguồn lợi thủy sản; di dời dân ra khỏi các vùng có nguy cơ cao sạt lở bờ sông, bờ biển và các nguy cơ thiên tai khác. Có biện pháp ứng phó hiệu quả tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn. Tăng cường năng lực dự báo, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, trang bị hệ thống cảnh báo sớm ở vùng có nguy cơ xảy ra thiên tai.

- Tăng cường quản lý, duy trì bảo vệ các hệ sinh thái, đa dạng sinh học. Quản lý chặt loài ngoại lai xâm hại, không để phát tán ra môi trường. Quản lý và bảo vệ rừng tự nhiên, tăng diện tích rừng trồng, phát triển kinh tế các địa phương có rừng.

3. Sở Xây dựng:

- Hướng dẫn triển khai nhân rộng mô hình nhà ở thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng theo Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Hoàn thiện hệ thống thu gom rác thải, đẩy mạnh việc tái chế, tái sử dụng chất thải, hạn chế chôn lấp rác thải. Xử lý triệt để tình trạng ô nhiễm ở các bãi thải gần khu tập trung dân cư, không để người dân sinh sống tại các khu vực lân cận bức xúc, khiếu kiện do ô nhiễm bãi thải gây ra.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- rà soát, điều chỉnh các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội có tính khả thi, chất lượng cao, đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường, tầm nhìn phát triển bền vững. Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư trong nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tham mưu UBND tỉnh trong việc chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án dựa trên các tiêu chí về môi trường, hạn chế tối đa ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, các dự án phát triển kinh tế sử dụng lãng phí tài nguyên thiên nhiên, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, công nghệ lạc hậu chưa có giải pháp xử lý chất thải hiệu quả, phát thải nhiều chất ô nhiễm ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

5. Sở Tài chính:

Ưu tiên phân bổ kinh phí triển khai thực hiện các chương trình, dự án về ứng phó với biến đổi khí hậu và lĩnh vực quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

6. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tổ chức thẩm định công nghệ dự án để kiểm soát việc sử dụng công nghệ lạc hậu và phòng ngừa việc nhập khẩu thiết bị, máy móc, phương tiện đã qua sử dụng, tiềm ẩn các chất nguy hại, gây ô nhiễm môi trường.

- Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng công nghệ năng lượng tái tạo, năng lượng tự nhiên. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tiếp cận công nghệ thân thiện môi trường trong xử lý chất thải.

7. Sở Công Thương:

- Thực hiện các biện pháp kiểm soát chặt ô nhiễm môi trường từ hoạt động của các doanh nghiệp ở trong cụm công nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp chuyển đổi công nghệ sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng.

- Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời).

8. Sở Thông tin và Truyền thông:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc phổ biến chính sách pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Triển khai đến các cơ quan báo, đài đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt; khuyến khích, vận động cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường.

9. Sở Y tế:

Tăng cường quản lý chất thải y tế, triển khai các chương trình, dự án đầu tư hệ thống xử lý chất thải y tế cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Cà Mau góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường do chất thải y tế.

10. Công an tỉnh:

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, đấu tranh phòng, chống tội phạm về tài nguyên, môi trường để đảm bảo thực thi hiệu quả chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

11. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

Triển khai các biện pháp kiểm soát ô nhiễm môi trường từ hoạt động của các doanh nghiệp ở trong khu công nghiệp. Đẩy mạnh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch, kêu gọi đầu tư hạ tầng về bảo vệ môi trường đối với các khu công nghiệp, hoàn thiện hệ thống thu gom, thoát nước thải và hệ thống xử lý nước thải tập trung ở các khu công nghiệp.

12. UBND các huyện, thành phố Cà Mau:

- Rà soát lại quy hoạch tổng thể hệ thống thoát nước thành phố Cà Mau, các trung tâm thị trấn và các khu dân cư tập trung để cải tạo hệ thống, bảo vệ hồ, ao, kênh, rạch trong đô thị, khu dân cư; nạo vét các lưu vực thoát nước, tận dụng các hồ sinh học để xử lý nước thải, điều hòa nước mưa, chống ngập úng.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và các đoàn thể vận động các tầng lớp nhân dân chủ động tham gia vào các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; triển khai nhân rộng các mô hình ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, sử dụng có hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Tổ chức lại hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo hướng có phân loại rác tại nguồn bằng việc đầu tư thêm các loại phương tiện chuyên chở rác. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chống rác thải nhựa trên địa bàn các huyện/thành phố, hạn chế và tiến tới không sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần.

13. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan:

Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ nhiệm vụ được phân công, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế. Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm báo cáo UBND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục III;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Cà Mau;
- Công TTĐT tỉnh Cà Mau;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng NN-TN (Nguyên, 01/02);
- Lưu: VP, L06/02.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sử